

Số **0139**A /PTM-VP

*Báo cáo tình hình thực hiện  
Nghị quyết 35/NQ-CP trong quý 4/2017*

*Hà Nội, ngày 23 tháng 01 năm 2018*

***Kính gửi: CHÍNH PHỦ***

Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) trân trọng báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020, giải quyết khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp trong quý 4 năm 2017 như sau:

**I. TÌNH HÌNH TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ DOANH NGHIỆP THEO NGHỊ QUYẾT 35/NQ-CP CỦA CÁC BỘ, NGÀNH TRONG QUÝ 3/2017**

**1. Tình hình trả lời các kiến nghị do Văn phòng Chính phủ tập hợp**

- Trong tháng 10/2017, VCCI nhận được 47 văn bản của 14 bộ, ngành, địa phương trả lời kiến nghị của doanh nghiệp (đã tổng hợp trong Báo cáo số 3121/PTM-VP ngày 20/11/2017 của VCCI về tình hình thực hiện Nghị quyết 35 tháng 10/2017).

- Tháng 11/2017, VCCI nhận được 40 văn bản của 15 bộ, ngành, địa phương trả lời kiến nghị của doanh nghiệp (đã tổng hợp trong Báo cáo số 3353/PTM-VP ngày 14/12/2017 của VCCI về tình hình thực hiện Nghị quyết 35 tháng 11/2017).

- Tháng 12/2017, VCCI nhận được 27 văn bản của 10 bộ, ngành, địa phương trả lời kiến nghị của doanh nghiệp. Các kiến nghị này chủ yếu do Văn phòng Chính phủ tập hợp thông qua hệ thống tiếp nhận, trả lời kiến nghị của doanh nghiệp trên cổng thông tin điện tử của Chính phủ.

Tổng cộng trong quý 4/2017, VCCI nhận được 114 văn bản trả lời kiến nghị doanh nghiệp của các bộ, ngành, địa phương. Các văn bản này đã được VCCI đăng tải đầy đủ trên Website của VCCI như quy định tại Nghị quyết 35.

Các văn bản trả lời kiến nghị doanh nghiệp VCCI nhận được trong tháng 12/2017 cụ thể như sau:

**1.1. Bộ Giao thông Vận tải**

Bộ Giao thông Vận tải có 3 công văn trả lời kiến nghị của doanh nghiệp về các nội dung: Xin gia hạn niên hạn xe taxi; trả lời và hướng dẫn quy định liên quan đến cấp phù hiệu đối với công ty 100% vốn nước ngoài; tạo điều kiện để hỗ

trợ cấp phép hoạt động xe điện tại TP Sầm Sơn (chuyên UBND tỉnh Thanh Hóa giải quyết theo thẩm quyền).

### **1.2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư**

Bộ Kế hoạch và Đầu tư có 8 công văn trả lời kiến nghị của các doanh nghiệp với các nội dung: hướng dẫn pháp luật về đầu thầu; thực hiện quy định về điều kiện kinh doanh, đầu tư; đăng ký ngành nghề kinh doanh của doanh nghiệp; khuyến khích đầu tư nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định 210/2013/NĐ-CP; xây dựng hệ thống pháp luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ tại Việt Nam...

### **1.3. Bộ Tài Chính**

Bộ Tài chính có 7 văn bản trả lời kiến nghị của doanh nghiệp với nhiều nội dung liên quan đến lĩnh vực thuế, hải quan như: thủ tục tạm nhập, tái xuất mặt hàng mỹ phẩm, thuốc uống phục vụ thuyền viên người nước ngoài; việc khởi tố vụ án, bị can đối với ông Đặng Tiến Đức, chủ doanh nghiệp tư nhân Đức Thủy (Hà Tĩnh) để điều tra về hành vi trốn thuế; việc thông quan hàng hóa kéo dài đối với nhập khẩu trang thiết bị y tế của công ty cổ phần Tân Việt Mỹ. Ngoài ra còn một số nội dung khác như: quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước; việc quyết toán đối với gói thầu hợp đồng theo hình thức hợp đồng trọn gói; chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ Ban QLDA nhóm II...

### **1.4. Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội**

Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội có 2 văn bản trả lời kiến nghị của doanh nghiệp về các nội dung: Chi trả trợ cấp mất việc cho người lao động; hỗ trợ học nghề cho người lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp.

### **1.5. Bảo hiểm xã hội Việt Nam**

Bảo hiểm xã hội Việt Nam có 2 công văn trả lời kiến nghị của doanh nghiệp về các nội dung: tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với người lao động và người quản lý công ty TNHH một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với chủ hộ kinh doanh cá thể.

### **1.6. Một số bộ, ngành, địa phương:**

- Bộ Công Thương có văn bản trả lời kiến nghị doanh nghiệp về các nội dung: việc thực hiện kiểm tra hiệu suất dán nhãn năng lượng đối với sản phẩm động cơ điện.

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn có văn bản trả lời kiến nghị của công ty Đức Minh về đề xuất bãi bỏ việc đăng ký thức ăn chăn nuôi lưu hành trên toàn quốc và mỗi sản phẩm có một tiêu chuẩn chất lượng chỉ được đặt một tên thương mại tương ứng.

- Bộ Khoa học và Công nghệ có văn bản trả lời kiến nghị của công ty cổ phần đầu tư, phát triển điện lực về việc bảo hộ và thực thi quyền sở hữu công

nghiệp đối với sáng chế “ Trạm biến áp một cột” theo bằng độc quyền sáng chế số 16461.

- Bộ Xây dựng trả lời kiến nghị của công ty cổ phần Thiên Nam về tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm cát nghiền nhân tạo trong sản xuất bê tông và vữa từ đá kết thải từ hoạt động khai thác than thay thế cát tự nhiên.

- Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc có văn bản trả lời kiến nghị của doanh nghiệp tư nhân Phương Thao về quy hoạch mạng lưới bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc liên quan đến việc xin đầu tư xây dựng của hàng kinh doanh xăng dầu của doanh nghiệp.

#### **1.7. Trả lời kiến nghị VCCI tập hợp gửi Văn phòng Chính phủ:**

Trong tháng 10/2017, VCCI nhận được 8 văn bản trả lời 10 kiến nghị, tháng 11/2017, VCCI đã nhận được 9 văn bản trả lời 11 kiến nghị, tháng 12/2017 VCCI chỉ nhận được 3 văn bản trả lời 3 kiến nghị của doanh nghiệp. Các kiến nghị này do VCCI tập hợp gửi các bộ, ngành từ tháng 5/2017 đến hết tháng 11/2017. Các văn bản trả lời kiến nghị VCCI nhận được đều được đăng tải trên Website của VCCI và chuyển tải đến doanh nghiệp kiến nghị.

Như vậy, hết ngày 30/12/2017, còn 20 kiến nghị VCCI đã gửi chưa nhận được văn bản trả lời gồm:

- 04 kiến nghị trong Phụ lục 1, Báo cáo số 1389/PTM-VP ngày 13/6/2017 của VCCI tổng hợp các kiến nghị của doanh nghiệp trong tháng 5/2017 thuộc trách nhiệm trả lời của Bộ Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh Lào Cai, UBND tỉnh Hà Tĩnh, Bộ Công Thương.

- 02 kiến nghị trong Phụ lục 1, Báo cáo quý 2 số 1680/PTM-VP ngày 14/7/2017 của VCCI thuộc trách nhiệm trả lời của UBND tỉnh Lào Cai, Bộ Ngoại giao

- 03 kiến nghị trong Phụ lục 1, Báo cáo tháng 7 số 2047/PTM-VP ngày 21/8/2017 của VCCI thuộc trách nhiệm trả lời của Bộ Tài chính, và UBND các tỉnh Tiền Giang, Lạng Sơn.

- 01 kiến nghị trong Phụ lục 1, Báo cáo tháng 8 số 2360/PTM-VP ngày 21/9/2017 của VCCI thuộc trách nhiệm trả lời của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.

- 02 kiến nghị trong Phụ lục 1, Báo cáo quý 3 số 2708/PTM-VP ngày 20/10/2017 của VCCI thuộc trách nhiệm trả lời của Bộ Công an và UBND TP Hà Nội

- 03 kiến nghị trong Phụ lục 1, Báo cáo tháng 10 số 3121/PTM-VP ngày 20/11/2017 của VCCI thuộc trách nhiệm trả lời của các Bộ: Lao động, Thương binh và Xã hội; Y tế, Giao thông Vận tải và Bảo hiểm xã hội Việt Nam

- 05 kiến nghị trong Phụ lục 1, Báo cáo tháng 11 số 3353/PTM-VP ngày 14/12/2017 của VCCI thuộc trách nhiệm trả lời của các Bộ: Tài chính; Nông

ng nghiệp và Phát triển nông thôn; và UBND tỉnh Đắk Lắk, Phú Thọ

## **2. Các kiến nghị Văn phòng Chính phủ thông báo cho VCCI**

- Trong tháng 10/2017, VCCI nhận được 130 kiến nghị của doanh nghiệp do Văn phòng Chính phủ tiếp nhận qua hệ thống tiếp nhận, trả lời kiến nghị của doanh nghiệp trên cổng thông tin điện tử của Chính phủ. Đến hết 31/12/2017, đã có 106 kiến nghị được các bộ, ngành, địa phương trả lời. Còn 24 kiến nghị chưa được trả lời (*có danh sách kèm theo tại Phụ lục 2*). Tất cả các kiến nghị đều quá hạn trả lời.

- Tháng 11/2017, VCCI nhận được 76 kiến nghị do Văn phòng Chính phủ tiếp nhận qua hệ thống tiếp nhận, trả lời kiến nghị của doanh nghiệp trên cổng thông tin điện tử của Chính phủ. Đến hết 31/12/2017, đã có 47 kiến nghị được các bộ, ngành, địa phương trả lời. Còn 29 kiến nghị chưa được trả lời (*có danh sách kèm theo tại Phụ lục 2*). Tất cả các kiến nghị đều quá hạn trả lời.

- Tháng 12/2017 VCCI nhận được 36 kiến nghị của doanh nghiệp do Văn phòng Chính phủ tiếp nhận qua hệ thống tiếp nhận, trả lời kiến nghị của doanh nghiệp trên cổng thông tin điện tử của Chính phủ. Đến hết 31/12/2017, đã có 20 kiến nghị được các bộ, ngành, địa phương trả lời. Còn 16 kiến nghị chưa được trả lời. (*có danh sách kèm theo tại Phụ lục 3*), trong đó có một số kiến nghị đã quá hạn trả lời.

- Trong quý 3/2017, VCCI nhận được 242 kiến nghị do Văn phòng Chính phủ tiếp nhận qua hệ thống tiếp nhận, trả lời kiến nghị của doanh nghiệp trên cổng thông tin điện tử của Chính phủ. Qua theo dõi của VCCI, đến hết 31/12/2017, đã có 173 kiến nghị được các bộ, ngành, địa phương trả lời chiếm 71,5%. Còn 69 kiến nghị chưa được trả lời chiếm 28,5%. Đa số các kiến nghị này đều đã quá hạn trả lời do Văn phòng Chính phủ quy định, nhiều kiến nghị được Văn phòng chính phủ có công văn nhắc nhở nhưng bộ, ngành, địa phương vẫn chưa trả lời.

## **3. Đánh giá của cộng đồng doanh nghiệp về một số cải cách của Chính phủ:**

Cộng đồng doanh nghiệp đánh giá cao sự chỉ đạo và điều hành quyết liệt của Chính phủ để đạt được mức tăng trưởng kinh tế năm 2017 là 6,81% và cũng là mức tăng cao nhất trong những năm qua. Môi trường đầu tư kinh doanh, năng lực cạnh tranh, chỉ số đổi mới sáng tạo có sự cải thiện rõ rệt. Trong năm 2017 các bộ, ngành đã cắt giảm hơn 5.000 thủ tục hành chính. Cùng với những chỉ số ấn tượng về thành lập doanh nghiệp mới, thu hút đầu tư trong nước và nước ngoài, sự tăng trưởng vượt bậc của thị trường chứng khoán; tăng trưởng xuất khẩu, tăng trưởng du lịch, tăng dự trữ ngoại hối, sự ổn định giá trị đồng Việt Nam... cho thấy niềm tin xã hội, niềm tin thị trường và niềm tin của các nhà đầu tư vào sự phát triển kinh tế Việt Nam ngày càng được củng cố.

Đặc biệt năm 2018, Chính phủ xác định siết chặt kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm cá nhân; xây dựng một nền công vụ tận tụy, trong sạch, quyết

loại trừ tham ô, những nhiễu trong thi hành công vụ theo phương châm hành động “10 chữ”: Kỷ cương, Liêm chính, Hành động, Sáng tạo, Hiệu quả. Đồng thời, Chính phủ cũng yêu cầu trong năm 2018:

- Các bộ ngành, địa phương phải cắt giảm, đơn giản hóa 50% điều kiện kinh doanh, danh mục hàng hóa, sản phẩm và thủ tục kiểm tra chuyên ngành.

- Các địa phương phải đổi mới công tác đối thoại, tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp về các vướng mắc, bất cập trong việc thực hiện cơ chế, chính sách, pháp luật; chủ động gửi các phản ánh, kiến nghị về bộ, cơ quan quản lý chuyên ngành để xử lý theo thẩm quyền, đồng thời gửi Bộ Tư pháp để tổng hợp.

- Các cơ quan hành chính nhà nước cắt giảm các cuộc họp, giấy tờ hành chính và chế độ báo cáo không cần thiết; tiếp tục rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến kiểm tra chuyên ngành, điều kiện kinh doanh và giảm chi phí cho doanh nghiệp; xem xét, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, chấn chỉnh hành vi những nhiễu, thờ ơ, vô cảm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

- Phân đấu đến cuối năm 2018, 100% các đơn vị thuộc bộ, ngành Trung ương, UBND cấp tỉnh giải quyết, xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng; tập trung triển khai có hiệu quả hệ thống thông tin một cửa điện tử tại các bộ, ngành, địa phương.

Cộng đồng doanh nghiệp tin tưởng năm 2018 môi trường kinh doanh, đầu tư sẽ tiếp tục được cải thiện thuận lợi, tạo niềm tin và điều kiện để sản xuất, kinh doanh phát triển hơn nữa.

Trong quý 4/2017, cộng đồng doanh nghiệp và xã hội đánh giá rất cao một số động thái cắt giảm rào cản, điều kiện kinh doanh, giấy phép con của Chính phủ và một số bộ, ngành như:

- Bộ Y tế dự kiến trình Chính phủ đề xuất cắt giảm thủ tục hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm (ATTP) gồm 5 nhóm: (1) Điều kiện sản xuất kinh doanh thực phẩm theo các quy định tại Nghị định số 67/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016. (2) Công bố sản phẩm thực phẩm, kiểm tra nhà nước về thực phẩm. (3) Chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP. (4) Quảng cáo thực phẩm. (5) Xác nhận kiến thức về ATTP.

Cụ thể, sẽ bãi bỏ 5 điều kiện đối với cơ sở sản xuất thực phẩm; 3 điều kiện với cơ sở kinh doanh thực phẩm; bãi bỏ 8 điều kiện với cơ sở sản xuất kinh doanh (SX - KD) thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng; bãi bỏ điều kiện đối với cơ sở SX-KD phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; bãi bỏ 9 điều kiện đối với SX-KD nước khoáng thiên nhiên, nước uống đóng chai, nước đá dùng liền. So với Nghị định số 38/2012, dự thảo Nghị định mới đã lược bỏ bớt các thành phần hồ sơ như Giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với sản phẩm nhập khẩu; Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP đối với sản phẩm nhập khẩu; Kế hoạch

